Sự tích Thánh tổ Đại Pháp sư Không Lộ - Minh Không

ISSN: 2734-9195 10:52 17/11/2026

Đến gà gáy, viên Chỉ Huy tỉnh giấc, đốc thúc quân lính dậy khởi hành thì ra thuyền đã tới bến sông Nhĩ Hà ở Thăng Long rồi. Quan quân đều sợ hãi mà rằng: Thiền Sư thực là Thần Tiên. Rồi lập tức rước Minh Không vào triều.

[Sự tích Thánh tổ Đại Pháp sư Không Lộ - Minh Không (01)]

Không Lộ trở về quê mẹ, xây dựng chùa Diên Phúc, đêm ngày tụng niệm, Có làm bài kệ rằng:

Trạch đắc long xà địa khả cư,

Dã tình chung nhật lạc vô dư,

Hữu thời trực thướng cô phong đính,

Trường khiếu nhất thanh hàn thái hư (02)

Một ngày kia, Minh Không muốn chế tạo ra An Nam tứ khí lưu truyền muôn đời, nhưng tài sản trong nhà đơn bạc, lực bất tòng tâm, chợt nghĩ rằng bên Tàu nước lớn, chắc có nhiều đồng có thể xin để đúc được. Bèn dùng phép rút đất, sang Tàu, đến làm khách ở một nhà giàu có. Rồi đem áo cà sa nhờ chủ nhà tung lên không trung, lập tức dưới đất tạo ra một Kỳ Viên, có chỗ sớm tối tụng niệm.

Ông trưởng giả này ngạc nhiên lắm, cười nói: *"Lương Thái tử lập ra Kỳ Viên, dài rộng ngàn dặm, trang trí đầy gấm vóc, sàn lát đầy vàng, chứ chưa nghe thấy chuyện Kỳ Viên bé tí tẹo với năm, sáu cái cọc rào gà, ngăn thú như Sư đã làm!".*

Minh Không biết lòng ông ấy có ý khinh thường, đêm ấy, bèn tung áo cà sa che khắp 10 dặm đất. Vị trưởng giả thấy phép thần thông biến hoá cuả Minh Không, biết đây đúng là cao thủ, lập tức gọi vợ con ra cùng sụp lạy, nói:

"Tiểu tử người trần mắt thịt, không biết ngài là Tiên, là Phật giáng trần, trót đã có những lời dè bỉu khinh thường, xúc phạm, xin được Ngài đại xá cho".

Hôm sau, Minh Không đội mũ, mặc áo thiền sư, chống gậy vào triều, đứng dưới thềm điện. Khi vua Tống Thần Tông lâm triều, nghe chính sự, bá quan văn võ hai bên, áo mũ tề chỉnh, gươm giáo sáng lòa, bỗng nhìn thấy dưới thềm có một vị Sư già như hạc giữa đàn gà, lập tức cho mời lên điện.

Vua hỏi: *"Ông lão là người ở phương nào tới ?, Tên họ là gì ?, Đến đây có việc chi ?".*



Gác chuông chùa Keo Thái Bình

Minh Không tâu rằng: *"Thần là thiền sư An Nam, xuất gia tu hành đã nhiều năm. Nay muốn noi gương Vua A Dục, xây dựng tháp báu bảy tầng, kính mong Thánh thượng phát bồ đề tâm, bố thí cho ít đồng Tàu đem về sử dụng thì thật là phúc đẳng hà sa, đất nước vững bền như bàn thạch ạ!".*

Tống Thần Tông nghe xong, hỏi: *"Thế nhà Sư tới đây, đem theo mấy đứa đồ đệ tuỳ tòng ?".*

Minh Không đáp: *"Thần sang đây chỉ có một mình, chỉ dám xin đầy một túi đồng này là đủ!".*

Lúc đầu, nhà Vua có ý tiếc, sợ Minh Không dẫn theo nhiều tuỳ tùng thì sẽ phải cho mất nhiều đồng, nhưng sau nghe Minh Không nói chỉ đi có một mình và chỉ xin một túi đồng nên mừng lắm, vui vẻ nói:

"Trẫm nghe An Nam đường sá đi lại xa xôi, phải 3 năm mới đi tới được nước Tàu này, nhà Sư muốn lấy 100 túi Trẫm cũng cho."

Nói rồi lệnh cho Hữu Ti dẫn nhà Sư vào Đông cung lấy đồng. Giây lát, cả kho đồng rỗng không mà túi của Minh Không vẫn chưa đầy. Vua Tống ngạc nhiên lắm, đặc sai 100 tên lính khoẻ mạnh, một chiến hạm lớn đưa tiễn Minh Không về Nam Việt. Minh Không sụp lạy dưới thềm, nói:

"Thần đa tạ bệ hạ đức độ sánh trời, đã cho một kho đồng tốt, nay Thần xin tự mình mang về nước, không dám phiền hà đến quan quân phải nhọc công đưa tiễn".

Nói rồi xỏ cây gậy vào quai túi đồng, quảy lên vai, xăm xăm ra bến sông, ngồi lên nón thay thuyền xuôi ra biển Đông. Đi đến bến cảng Quảng Đông, vừa gặp một nhà thuyền đi về phương Nam, bèn đặt túi đồng xuống bến, tự mình xuống thuyền hỏi xin đi nhờ về Nam Việt. Chủ thuyền nhận lời, sai một người lên bờ mang túi đồng xuống thuyền mà người ấy không sao nhấc lên được. Bèn sai 2 chục, rồi ba chục người lên khiêng túi xuống mà vẫn không làm sao lay chuyển được. Chủ thuyền bực mình nhảy lên bờ, đốc thúc tất cả 60 thuỷ thủ khiêng túi mà cũng không làm sao khiêng nổi. Đợi mọi người lên thuyền rồi, Minh Không mới lấy cây gậy xuyên qua quai túi, nhẹ nhàng đưa túi đồng lên thuyền. Đột nhiên thuyền tròng trành muốn chìm, chủ thuyền biết ông lão này chắc chắn là người phi thường, bèn giục mọi người quỳ lạy, khẩn khoản xin được giúp đỡ. Minh Không nói (03): *"Tôi là dân thường nước An Nam, không có tài năng như Lưu Côn, Gia Cát Lượng, không biết hô mưa gọi gió, lập đàn cầu phong, khó mà tương trợ được gì."*

Mọi người không nghe, ra sức dập đầu đến toé máu mà van xin, Sư miễn cưỡng lấy đầu gậy gõ nhẹ 3 lần, miệng lẩm nhẩm mấy câu thần chú, thì lập tức sóng yên, gió lặng, trời nước trong xanh, một màu bình yên. Chớp mắt, thuyền đã về đến bến sông Hồng nước Việt. Không Lộ (04) cáo biệt chủ thuyền, mang đồng về chia ra đúc nên: Tượng Phật chùa Quỳnh Lâm, Tháp Báo Thiên, Chuông chùa Phả Lại, Vạc chùa Phổ Minh. Rồi thu thập số đồng còn dư sót lại, mang đúc chuông chùa Thần Quang nặng 3.300 cân và chuông chùa Diên Phúc, huyện Giao Thuỷ nặng 3.000 cân. Quả phúc tròn đầy, nhân dân trong nước vô cùng ngưỡng mộ. Có bài kệ ca ngợi công đức của Không Lộ rằng:

佛祖今出世□

神通具六智□

括北銅一囊□

鑄南天四器□

萬古鐫碑傳□

千秋榮國祭□

英威滿江山□

香火長天地□

“Phật Tổ kim xuất thế,

Thần thông cụ lục trí,

Quát bắc đồng nhất nang,

Chú Nam thiên tứ khí,

Vạn cổ thuyên bi truyền,

Thiên thu vinh quốc tế,

Anh uy mãn giang sơn,

Hương hoả trường thiên địa”. (05)

Lại có thơ đề rằng:

笠浮南越海□

一息萬里程□

囊括北吳銅□

半臂千鈞力□

“Lạp phù Nam Việt hải,

Nhất tức vạn lý trình,

Nang quát Bắc Ngô đồng,

Bán tí thiên điếu lực”. (06)

Lúc này, đất nước thái bình, Vua Lý Nhân Tông cho xây dựng cung điện to lớn, đẹp đẽ. Khi khánh thành, nhà Vua cho triệu văn võ bá quan, ban yến trên điện. Đang trong lúc yến tiệc linh đình, vui vẻ, bỗng nghe trên xà nhà cung điện có đôi tắc kè kêu, tiếng vang như sấm động, nhà Vua hoảng hốt, trong lòng không vui, rồi đổ bệnh. Bèn triệu gấp hơn trăm người ở Tế Sinh Đường vào cung lập đàn làm lễ, tiễu trừ loài ma gỗ. Tiếc thay, các quan làm lễ ròng rã, đến chuông mẻ trống thủng, hương tàn rượu lạnh mà tắc kè kêu lại càng to hơn trước gấp

bội.

Vua nghe, than rằng: *“Loài ma gỗ này, chắc có hận thù riêng gì với riêng mình ta. Nay dưới gầm trời này, không biết còn có ai có thể trị được giống yêu quái này nữa không?”.*

Vua vừa nói dứt lời, dưới thềm bỗng bước ra một viên quan Chỉ Huy, chắp tay thưa: *“Tâu Đức Vua! Có ạ! Có ạ!”.*

Vua hỏi: *”Người nào vậy?”.*

Viên Chỉ Huy tâu rằng: *“Nay có hai người, cùng họ Nguyễn, một tên hiệu là Huyền Chân (玄真), một tên hiệu là Giác Hải (覺海), đang sống ở huyện Giao Thuỷ, đã từng theo học Phật pháp ở Tây thiên, các phép lục trí thần thông đều giỏi.”*

Nhà Vua mừng lắm: nói *“Nhà ngươi đã biết, vậy hãy mau chọn lấy 50 thuỷ quân, đưa thuyền rồng đến để đón tiếp hai vị về triều!”.*

Viên Chỉ Huy vâng lệnh, đi ngay. Hồi đó, người đời có thơ rằng:

紛紛峻宇又雕墻

枉築軍民怨恨塲

終日但知堂燕樂

回頭一簇幾桑滄

“Phân phân tuấn vũ hựu điêu tường,

Uổng trúc quân dân oán hận trường,

Chung nhật đãn tri đường yến lạc,

Hồi đầu nhất thốc kỷ tang thương”. (07)

Ngày Rằm thắng Giêng, quan quân đến chùa, đứng chờ trước cổng. Minh Không ngủ dậy, hỏi: *“Sao ông Chỉ Huy đến muộn thế?”.*

Viên Chỉ Huy hỏi: *“Sao Sư biết tên hiệu, tước vị của tiểu tử này?”.*

Minh Không đáp:

“Đêm qua tôi cưỡi trăng du ngoạn trên trời, ngẫu nhiên có qua Kinh thành, đã sớm biết việc ấy rồi!”.

Nói rồi, lấy một bơ gạo nấu cơm, bắt một con chim sẻ nấu canh để đãi quan quân. Lúc này, quân lính thấy Minh Không làm cơm đãi như vậy, cười ồ, nói rằng sao đủ ăn? Minh Không đáp: *"Nhà chùa nghèo, có lòng thành đãi chút cơm canh, quan quân ăn tạm đỡ đói lòng".*

Lát sau, Minh Không cho nhà bếp múc ra mấy vạc canh chim sẻ lớn, mấy thúng cơm to. Quan quân đói ngấu, xúm vào ăn như mây tan gió cuốn, mãi mãi mà vẫn chưa hết được một nửa. Lúc ấy, quan quân mới biết rằng phép thuật của Minh Không rất cao thâm, xúm vào lạy tạ. Rồi mời Minh Không xuống thuyền khởi hành. Lúc ấy, mặt trời cũng đã xuống núi, Minh Không nói với quan quân rằng trời đã tối, hãy tạm nghỉ ngơi, đợi đến gà gáy sáng hãy khởi hành cũng không muộn. Quan quân nghe lời, nằm ngủ cả. Đến gà gáy, viên Chỉ Huy tỉnh giấc, đốc thúc quân lính dậy khởi hành thì ra thuyền đã tới bến sông Nhĩ Hà ở Thăng Long rồi. Quan quân đều sợ hãi mà rằng: Thiền Sư thực là Thần Tiên. Rồi lập tức rước Minh Không vào triều.

Lại nói, các quan Thái Y viện cùng các đạo sĩ mũ cao áo dài, lo thuốc thang mà lập đàn cầu đảo mấy tháng trời mà đôi tắc kè vẫn không ngừng kêu. Bỗng thấy hai Sư ăn mặc nâu sồng chống gậy đi vào đều không ai bảo ai mà rất coi thường, giễu cợt. Họ đều cho rằng mình đã học được bao nhiêu phép màu, thành thạo bao nhiêu thuật diệu, đã tốn biết bao nhiêu công phu mà còn chưa thành công, huống gì hai vị Sư ở nơi thôn dã hoang vu này, biết được gì hay mà có thể làm nên chuyện đây !?

Viên Chỉ Huy vào cung, tâu với Đức Vua: *"Thần đã đón được hai vị Sư về triều, nhưng các quan Thái Y viện huênh hoang, khinh thường, miệt thị hai Sư nhiều lắm!".*

Nhà Vua giận lắm, nói: *"Nhà ngươi hãy đi ra, lấy đinh sắt loại lớn, đóng vào cột điện, nói rằng ai nhổ được thì sẽ cho làm chủ trì (pháp chủ)".*

Thấy vậy, các quan Thái y viện tranh nhau xúm vào nhổ đinh. Người thì đỏ mặt tía tai, người thì áo mũ xộc xệch, tay tê gân mỏi, đều vận hết sức bình sinh mà đinh sắt vẫn không hề nhúc nhích, lay chuyển chút nào.

Viên Chỉ Huy thưa lên, Hai Sư nói: *"Sao không để Chúng tôi thử nhổ xem sao!?".* Nói rồi ung dung đi đến bên cột điện, đưa 2 ngón tay nhẹ nhàng rút một cái, đinh sắt lập tức được nhổ ra giống như người ta nhổ một sợi râu cằm vậy.

Các quan nhìn thấy vậy, đều hết sức kinh dị thán phục, lập tức quỳ xuống, thưa rằng: *"Sư là Tiên, là Phật mới có thể làm như vậy. Chúng tôi là người trần mắt thịt, không thấy núi Thái Sơn, thiếu sự tôn trọng, thực là có tội, kính xin Sư tha*

thứ, đại xá cho!”.

Hai Sư gật đầu, nói: *“Ai là người không có thiếu sót, nhưng không hại đến chính đạo thì đều có thể bỏ qua được. Các vị đã biết lỗi thì cũng đã là có lòng thành, thôi thì bỏ qua đi!”.*

Nói rồi, hai Sư phụng mệnh, lập đàn trừ yêu quái. Giác Hải nhường anh Minh Không. Minh Không thân làm chủ đàn lễ, tay nắm thẻ bài vàng, gõ liền 3 tiếng lên án, miệng lẩm nhẩm đọc thần chú. Hai con tắc kè nghe chú, há miệng mà không kêu ra tiếng được. Không Lộ lại nhường Giác Hải làm đàn chủ. Giác Hải bước lên đàn, tay cầm mấy viên ngọc gõ vào cột điện, chân bước vòng quanh, miệng niệm thần chú, Hai con tắc kè nghe chú, lập tức rơi xuống nền điện, hiện nguyên hình và bị bắt giết.

Ma gỗ đã trừ diệt xong, Nhà Vua thấy hai Sư phép thuật cao cường, thần thông biến hoá, liền mời vào ban yến tiệc, lấy lễ với Thầy để đối đãi. Lại thưởng cho ngàn cân vàng, 500 mẫu ruộng dầu nhang, vinh phong Không Lộ là Quốc Sư, ban họ Vua cho Giác Hải. Nhà Vua rất ngưỡng mộ hai Sư, cho mới đến chùa Báo Thiên, đêm ngày cầu đảo, nước mạnh dân yên, vật to người khoẻ.

Nhà Vua lại có bài thơ rằng:

日在青天水在屏

上山高坐海添行

唾盤叱石還餘事

護國千年顯法靈

Nhật tại thanh thiên thuỷ tại bình,

Thượng sơn cao toạ hải thiêm hành,

Thoá bàn sất thạch hoàn dư sự,

Hộ quốc thiên niên hiển pháp linh. (08)

Do vậy, tiếng tăm Hai Sư vang danh thiên hạ, ai ai đều ngưỡng mộ. Một ngày kia, nhà Vua đi chơi trên sông Nhĩ Hà, ngồi trên thuyền rồng, cho mời Hai Sư đến, nói: *“Hai Sư là Tiên trên trời, là Phật sống, có thể vì Trẫm mà thi thố vài phép lạ, để trăm họ biết rằng đất nước đang trong thời kỳ thịnh trị, có thánh nhân xuất hiện, được không?”.*

Hai Sư ra đứng ở trước lầu thuyền rồng, rồi Không Lộ thoắt bay lên chín tầng trời, chống gậy đứng im trên đó. Giác Hải thì lập tức nhẹ nhàng chạy lướt trên sông Nhĩ Hà. Nhà Vua thấy hai Sư hiển linh, lập tức hối thúc văn võ bá quan, cùng nhân dân, tín đồ trong thành thắp hương lễ bái.

Mãi một lúc lâu sau, Nhà Vua hướng Hai Sư kêu gọi quay về. Thoắt cái, Hai Sư đến đứng trước lầu thuyền.

Nhà Vua mừng rỡ, nói: *"Trẫm thực có phúc, được sinh cùng thời với Tiên, với Phật !".*

Nói rồi, tặng một bài kệ tán rằng:

覺海心如海□

通玄道更玄□

神通能變化□

一佛一神仙□

Giác Hải tâm như hải,

Thông Huyền đạo cánh huyền,

Thần thông năng biến hoá,

Nhất Phật nhất thần Tiên". (09)

Sử quan cũng có một bài thơ ca tụng, rằng:

"法源道派妙難窺

學得真傳冠世師

持正格非功德大

英威赫奕乂猶垂

Pháp nguyên đạo phái diệu nan khuy,

Học đắc chân truyền quán thế Sư,

Trì chính cách phi công đức đại,

Anh uy hách dịch cửu do thuỳ". (10)

Rồi lại có câu đối ca tụng rằng:

立杖九宵天而天下能高六智神通天佛祖

覆架千里地而地無自廣百般變化地神仙

Lập trượng cửu tiêu thiên, Nhi thiên hạ năng cao, Lục trí thần thông thiên Phật Tổ,

Phúc giá thiên lý địa, nhi địa vô tự quảng, Bách ban biến hoá địa thần tiên.”.
(11)

Tác giả: **Đỗ Hữu Trác**

***

Phụ lục hình ảnh:





衛即以其地立為祇園朝夕誦念長者憬然奓笑曰梁太子立祇園地廣十里皆砌以金繩市以黃金未聞以五六畝雞棲隘狹之地如老師之所為者師知他心輒爾是夜乃放眾衆徧十里地長者見師神法的是高手即率長童羅拜曰小子肉眼不知仙伏下降日間說話微有衝撞萬望恕宥次日師整方巾道袍乘飛錫入朝拱立庭下時宋帝方視朝襲玫文武兩班衣冠濟濟劍珮峩峩望見老師如鶴立雞羣即宣入御前問曰野叟何方人是姓甚名誰來此何幹師奏曰臣乃安南婆羅被剃出家有年于

玆矣今欲造此七級浮屠以薦阿育王之後伏望聖慈發菩提心施來好好托鋼帶回作用自然福等河沙國安盤石皇帝聽了問曰僧此來帶得幾許徒弟對曰臣只八人來願滿一囊足矣帝以師多帶人來願有各色故稱為盤閒及聞一身一囊之語乃改容謂曰朕聞南方道路悠遠三年始達中國苟僧生力任取百囊何足掛齒即命有司引入來宮搭取須臾間銅庫一空囊猶未滿帝亦悚然特差武卒一百巨體一隻餓送回國師復陛辭曰臣蒙皇帝遠顧德實齊天凡一庫美銅都在臣身將運不須

勞送煩役王師即以杖頭穿囊輕輕扛去浮戴空經東海回來至廣東海濱適遇北舶南渡乃置囊岸上而自下舶已寄足回國舶長乃命水手一人上岸捧囊下舶然捧不能動又使十人二十人捧又不動舶長念之上岸盡率水手六十人亦不能動人各下舶老翁徐起以杖頭穿囊帶下舶中忽然舶重欲沉舶長窺知老翁必非常人乃率衆羅拜懇請相助師曰我乃安南遊民才非劉昆諸葛可此安能久風求風以濟沒等之難乎衆亦呼號稽首出血固請師即以杖頭扣檜三次口呪數聲隨即波帖風恬

水天一色顧盼間已到本國黃河津次師乃告別回程即令分銅鑄瑰林佛報天塔首鑄鐘明鼎鑊又拾遺銅于囊裡鑄本寺鐘重三千三百斤鑄勝水縣延福寺鐘重三千斤福業就圓土民仰慕有偈讚云伏祖今出世神通具六智拓北銅一囊鑄南天四器萬古鶴碑傳千秋榮國祭英威滿江山香火長天地又題云笠浮南越海一息萬里程囊拓北吳銅半臂千鈞力時行宗皇帝承平既久奢侈漸生大興龍殿途年告成乃舉召百官賜宴殿上誰知好事多磨忽聞梁上雙蛤啼鳴聲若巨雷帝乃愀然

Sự tích Thánh tổ Đại Pháp sư Không Lộ - Minh Không
https://beta.tapchinghiencuuphathoc.vn/su-tich-thanh-to-dai-phap-su-khong-lo-minh-khong.html



不來急召濟生堂百餘員具禮設壇祭除木魅但見皷刻衆鐘敲酒冷香殘連宵之後啼鳴之聲愈急帝聞嘆曰人無常禽妖不妄作木精之怪意者萌孽在予一人耶目今天下至廣豈無魅石咒之圖澄救劫火之衆已乎言訖班部中閃出一員指揮使奏曰有有帝問其人對曰今有二人皆阮姓一號玄真一號覺海見居騰水從學伏法于西方具有六智神通圖澄亦已特一管窺豈同日語帝喜曰公既知其詳應擇水軍五十人飛桴龍舟到處迎接指揮即時領命前往時人有詩云紛紛峻宇又雕墻枉築軍民怨恨場終日但知堂

燕衆回頭一笑發桑滄正月十五日官軍進至師庵尚立門前那時師方睡醒披衣一起問曰指揮來何遲耶指揮曰吾師何以識小子名諱師曰某於客夜乘月凌空偶入帝城早知其事乃以二合米造飯一小罐為美以待官軍此時軍士見師賜食如是模樣乃曰以此為餓何以療饑師笑曰小僧貧苦素位而行願少憩一遭曾食頃間具將盤盂前致辭曰諸軍齊來就食人皆以為戲言亦莫之信相顧笑曰我等半百雄師通宵忍餓至此目擊合米造飯小罐為美食飴寿孫且猶未足何以飽我等於易飲易食之時耶俄見

出自香積廚內數鼎皆滿准美與許多大箕盛飯一時諸軍食飯速若風捲雲殘哭了又哭猶未盡其半由是官軍始知師法甚重爭相拜謝造師下船日已晡山矣顧謂官軍今夜閻音黑暫可歇宿雞鳴方可移艘衆皆依教就寢及聞雞鳴指揮為衆開船則船已泊珥河津矣衆皆驚曰吾師真神仙也即迎回却說濟生堂諸員或袈裟冠搏帶或綸巾道袍方當按劍步罡誇示正一法師手殷然一連數月蛤鳴自若及見二師鶉衣敝履扶杖而入皆笑視謔言我等自幼學法妙通玄術費了許多工夫尚未就

緒今二野叟有何玄術敢竊侻俾指揮入殿申奏曰臣已迎回二師而院官鄙其為人言卿不遜帝怒曰公宜亟出以大鐵釘打之殿柱曰誰能拔出者即為法主於是院官都來爭拔盡奇生氣力或紅面者或碧髮手者不啻盈宗砥柱撼動却難指揮包二師曰吾師何不就拔二師從容進至殿柱下以兩指輕輕拔出這大釘如摘頷鬚院官環視不覺吐舌驚服即跪下拜曰師非天仙活佛安能若是弟子凡俗肉眼不識泰山肯瀆尊慈願垂憐憫二師點頭謂曰人誰無過苟不害於正道斯可略矣諸公知過是亦一點眞心安忍以此見外

Sự tích Thánh tổ Đại Pháp sư Không Lộ - Minh Không
https://beta.tapchinghiencuuphathoc.vn/su-tich-thanh-to-dai-phap-su-khong-lo-minh-khong.html





Ảnh chụp các trang sách Phụ lục của Ts. Đặng Xuân Bảng là từ Chương trình "Số hoá Di sản làng Hành Thiện"
do ông Đỗ Vũ Lợi người làng cung cấp.

Chú thích:

(01).- Trích dịch phần “Phụ lục: Nguyễn Giác Hải, Từ Đạo Hạnh, Nguyễn Minh Không, Thái Bình Tỉnh, Vũ Tiên huyện, Dũng Nghĩa xã phả ký” lưu ở chùa Keo Thái Bình, Tiến sĩ Tuần phủ Đặng Xuân Bảng có chép làm phụ lục bản phả ký “

Thánh Tổ Đại Pháp Sư Linh Tích".

Bài này là nói về sự tích Thánh Tổ Không Lộ - Nguyễn Minh Không được thờ ở chùa Keo Thái Bình nên xin được đăng kèm theo hình ảnh tam quan chùa Keo TB để dễ liên hệ. Vì bản phả ký – sự tích này, về Thánh Tổ, lúc thì viết là "Không Lộ", lúc thì viết là "Minh Không" nên tôi dịch đúng theo nguyên bản chép chữ Hán mà không có chú thích gì thêm. Sự tích Thánh Tổ với quan niệm Minh Không – Không Lộ là một người đã rất rõ ở bản phả ký lưu hành ở xã Dũng Nghĩa – Huyện Vũ Tiên – Tỉnh Thái Bình này.

(02).- Đã có người dịch là :

"Chọn đất long xà tới nghỉ ngơi,

Lòng quê vui thích thú thảnh thơi,

Núi cao có lúc trèo lên đỉnh,

Thét một hơi to lạnh cả trời".

Thiền sư Lê Mạnh Thát thì dịch là:

"Chọn chỗ đáng nương, đất rắn rồng,
Tình quê suốt buổi mãi vui rong.
Có khi lên thẳng đầu non quạnh,
Huýt một hơi dài lạnh cõi không".

(03).- Chỗ này ghi tên Thánh Tổ là Minh Không (明空).

(04).- Chỗ này lại ghi tên Thánh Tổ là Không Lộ (空路).

(05).- Tạm dịch:

Phật tổ nay xuất thế,
Thần thông đủ sáu bề.
Túi gom đồng đất Bắc,
Trời Nam đúc tứ kỳ.
Muôn thuở bia truyền tụng,
Ngàn năm lễ quốc nghi.
Anh linh đầy sông núi,
Hương khói mãi trường quy.

(06).- Tạm dịch:

Nón lướt trên biển Nam,
Một hơi vượt muôn dặm.
Túi thu đồng đất Bắc,
Nửa tay nâng ngàn cân.

(07).- Có người dịch là:

Rầm rộ nhà cao lại chạm tường,
Uổng công xây nước oán dân ương.
Suốt ngày chỉ biết vui yến tiệc,
Ngoảnh lại một vùng mấy tang thương!

(08).- Bài thơ này nói về những phép thuật tài tình của Thánh Tổ. Có người dịch là:

Trời xanh vầng nhật, nước trong bình,
Non thẳm ngồi cao, biển rộng thênh.
Nhổ chậu quát đá là chuyện nhỏ,
Ngàn năm hộ quốc rạng uy linh.

(09).- (Sách Kiến Văn Tiểu Lục của Lê Quý Đôn dịch là:

“Giác Hải lòng như biển,
Thông Huyền đạo rất huyền.
Thần thông kiêm biến hoá,
Một Phật một thần Tiên.”).

(10).- Có người dịch thế này:

Nguồn phép tông môn diệu khó lường,
Chân truyền lĩnh hội bậc thầy vương.
Giữ ngay trừ lệch công cao cả,
Anh linh rạng rỡ mãi lưu phương.

(11).- Diễn giải ý nghĩa:

- Dựng cây gậy lên chín tầng trời mà dưới trời đều thấy cao vòi vọi; có sáu phép trí tuệ thần thông (Lục thông), xứng là bậc Phật tổ trên trời.

- Trùm chiếc áo cà sa rộng khắp ngàn dặm đất mà mặt đất tự nhiên không còn rộng lớn nữa; có trăm ngàn phép biến hóa, xứng là bậc Thần tiên dưới đất.

Dịch đối:

- Chống gậy chốn cửu tiêu, lồng lộng trời cao, sáu trí thần thông, ngôi Phật tổ;
- Trải y miền thiên lý, thênh thang đất rộng, trăm bề biến hóa, bậc Thần tiên.